

Số: 50/2018/QĐST - DS.

Long Hồ, ngày 20 tháng 8 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2018. Về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự hồ sơ thụ lý số: 94/2018/TLST - DS ngày 04 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận của các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự :

- Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP Phát triển H.**

Địa chỉ: Số 25 Bis, Nguyễn Thị Minh K, Phường B, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hữu Đ – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Huỳnh Nguyễn Bảo H – Chức vụ: Trưởng phòng xử lý nợ - Ngân hàng TMCP phát triển H.

(Theo quyết định số 1534/2014/QĐ – TGD ngày 10/6/2014 của Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP Phát triển H v/v ủy quyền cho Trưởng phòng xử lý nợ trong việc ký kết các văn bản có liên quan trong quá trình tố tụng)

Đại diện theo ủy quyền của bà Huỳnh Nguyễn Bảo H là anh Nguyễn Lê Duy A – Chức vụ: Chuyên viên quan hệ khách hàng cá nhân – Ngân hàng TMCP phát triển H – chi nhánh Vĩnh Long (Theo giấy ủy quyền số 336/2017/UQ-HDB ngày 23/11/2017).

Bị đơn: **Chị Trương Thị Kiều D**, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Số 306/18, ấp T, xã Đ, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

2.Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau :

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP phát triển H có anh Nguyễn Lê Duy Á đại diện theo ủy quyền yêu cầu chị Trương Thị Kiều D phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP phát H tổng số tiền tính đến ngày 09/8/2018 là 469.011.649đồng (*Bốn trăm sáu mươi chín triệu, không trăm mười một ngàn, sáu trăm bốn mươi chín đồng*). Trong đó: Tiền gốc số tiền 392.000.000đồng (*Ba trăm chín mươi hai triệu đồng*) tiền lãi số tiền 77.011.649đồng (*Bảy mươi bảy triệu, không trăm mười một ngàn, sáu trăm bốn mươi chín đồng*). Trong đó: lãi trong hạn số tiền là 53.780.477đồng, lãi quá hạn số tiền là 23.231.172đồng và yêu cầu tiếp tục tính lãi phát sinh theo mức lãi suất quá hạn theo hợp đồng tín dụng trung – dài hạn số 0170/15/HĐTDTDH-CN/213 ngày 29/10/2015, khế ước nhận nợ số 0170/15/ĐNGN-KUNN/CN/213-01 ngày 30/10/2015 giữa Ngân hàng TMCP phát triển H chi nhánh Vĩnh Long với chị Trương Thị Kiều D kể từ ngày 10/8/2018 cho đến khi chị D trả dứt nợ cho Ngân hàng TMCP phát triển H.

- Bị đơn: Chị Trương Thị Kiều D đồng ý trả cho Ngân hàng TMCP phát triển H tổng số tiền tính đến ngày 09/8/2018 là 469.011.649đồng (*Bốn trăm sáu mươi chín triệu, không trăm mười một ngàn, sáu trăm bốn mươi chín đồng*). Trong đó: Tiền gốc số tiền 392.000.000đồng (*Ba trăm chín mươi hai triệu đồng*) tiền lãi số tiền 77.011.649đồng (*Bảy mươi bảy triệu, không trăm mười một ngàn, sáu trăm bốn mươi chín đồng*). Trong đó: lãi trong hạn số tiền là 53.780.477đồng, lãi quá hạn số tiền là 23.231.172đồng.

Chị D đồng ý tiếp tục tính lãi phát sinh theo mức lãi suất quá hạn theo hợp đồng tín dụng trung – dài hạn số 0170/15/HĐTDTDH-CN/213 ngày 29/10/2015, khế ước nhận nợ số 0170/15/ĐNGN-KUNN/CN/213-01 ngày 30/10/2015 giữa Ngân hàng TMCP phát triển H chi nhánh Vĩnh Long với chị Trương Thị Kiều D kể từ ngày 10/8/2018 cho đến khi chị D trả dứt nợ cho Ngân hàng TMCP phát triển H.

Các đương sự thỏa thuận trường hợp chị Trương Thị Kiều D không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP phát triển H thì chị D đồng ý cho ngân hàng yêu cầu Cơ quan thi hành án phát mãi tài sản thế chấp cho Ngân hàng theo hợp đồng thế chấp số 0136/15/HĐTC-BĐ-213 ngày 29/10/2015 là bất động sản tọa lạc tại địa chỉ số 306/18 Khu nhà ở Hưng Thịnh Đ, ấp T, xã Đ, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long phần đất thửa số 1814, diện tích 72m² loại đất ở nông thôn.

Tài sản gắn liền với đất là nhà ở, tổng diện tích sử dụng 126m²

+ Diện tích xây dựng là 61,8m².

+ Kết cấu nhà khung chịu lực bê tông cốt thép, vách tường chung 2 phía, D100, mái lợp tole, nền và sàn lát gạch men, trần thạch cao

+ Số tầng là 2 tầng

+ Năm xây dựng 2009

Phần đất và nhà được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BĐ 059386 vào sổ cấp GCN số

CH00956 do ủy ban nhân dân huyện Long Hồ cấp ngày 16/11/2010 cập nhật thay đổi gần nhất ngày 28/7/2015 thuộc quyền sở hữu của chị Trương Thị Kiều Diễm.

- *Về án phí*: Chị Trương Thị Kiều D tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm số tiền là: 11.380.233đồng làm tròn là 11.380.000đồng (*Mười một triệu, ba trăm tám mươi ngàn đồng*).

Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP phát triển H số tiền tạm ứng án phí là: 11.000.000đồng (*Mười một triệu đồng*) theo lai thu số 0001587, ngày 01 tháng 6 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng nghiệp vụ và THA- TAT;
- Chi Cục THADSLH;
- VKS huyện Long hồ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Huỳnh Thị Chỉnh